

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI  
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28 /2020/DS - ST  
Ngày: 26 – 11 – 2020  
V/v: “Tranh chấp quyền đối với bất  
động sản liên kề về nghĩa vụ của chủ  
sở hữu trong việc thoát nước mưa”

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Tuyết Minh

*Các hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Phan Thị Lan Hương

2. Bà Mai Thị Nhàn

*Thư ký phiên tòa:* Ông Dương Đức Hải - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố  
Đồng Hới.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình tham  
gia phiên tòa:* Bà Võ Thị Hoàng Mai, Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng  
Hới, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số:  
85/2019/TLST-DS ngày 24 tháng 7 năm 2019 về “Tranh chấp quyền đối với bất  
động sản liên kề về nghĩa vụ của chủ sở hữu trong việc thoát nước mưa”, theo Quyết  
định đưa vụ án ra xét xử số: 119/2020/QĐST-DS ngày 12 tháng 10 năm 2020 và  
Quyết định hoãn phiên tòa số: 79/2020/QĐST-DS ngày 28/10/2020, giữa các đương  
sự:

**1. Nguyên đơn:** Bà Trần Thị D, sinh năm: 1960 và ông Nguyễn Viết Vi, sinh  
năm: 1959; địa chỉ: đường F325, xã LN, thành phố H, tỉnh Quảng Bình. Bà D, ông  
V có mặt.

**2. Bị đơn:** Bà Lê Thị C, sinh năm: 1956 và ông Mai Đức H, sinh năm: 1956;  
địa chỉ: đường F325, xã LN, thành phố H, tỉnh Quảng Bình. Bà C, ông H có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*\* Trong đơn khởi kiện đề ngày 18/7/2019, bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn bà Trần Thị D, ông Nguyễn Viết V trình bày:*

Năm 1989, gia đình ông bà cùng 09 hộ gia đình khác cùng mua đất tại trục đường F325 thuộc Thôn 7, xã LN, thành phố H, tỉnh Quảng Bình. Trong đó gia đình bà lô số 8 và liền kề lô số 9 là gia đình bà C. Năm 2016, gia đình bà C xây dựng xưởng cấp 4, mái trước đổ ra trước đường F325, mái sau đổ sang nhà ông bà. Hai bên xảy ra bức xúc và tranh chấp nên bà D đã làm đơn kiến nghị UBND xã LN giải quyết. Qua nhiều lần địa chính xã tiến hành đo đạc xác định ranh giới và hòa giải tại UBND xã LN kết quả xác định gia đình ông H, bà C phải tháo dỡ phần mái tôn và ống thoát nước nằm trên phần diện tích đất của gia đình ông bà. Sau đó, ông H, bà C đã cắt tháo dỡ phần mái tôn và ống nước rồi để mái trơ trọi, không xử lý nước giọt để nước mưa mái nhà xưởng và mái nhà tầng 2 của gia đình bà C chảy vào đất và mặt ngoài tường nhà ông bà làm thấm ướt tường, ảnh hưởng đến sức khỏe gia đình. Ông, bà đã kiến nghị UBND xã LN tiếp tục giải quyết tranh chấp nói trên nhưng ông H, bà C không thực hiện kết luận của hội nghị giải quyết tranh chấp mà còn gây gỗ, đánh đập, xô ẩu. Năm 2018, ông bà đã làm đơn khởi kiện để Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới giải quyết tranh chấp. Quá trình giải quyết vụ án, qua việc thẩm định tại chỗ đã xác định rõ việc lấn chiếm và hiện trạng ống nước, mái tôn của gia đình bà C. Sau khi Tòa án tiến hành hòa giải, ông bà rút đơn khởi kiện để hai bên gia đình về thực hiện theo kết quả thẩm định. Tuy nhiên, gia đình bà C chỉ thực hiện theo kiểu chống đối, không triệt để tháo dỡ phần lấn chiếm để giải quyết tranh chấp. Do đó, để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình, ông bà đã làm đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân TP Đồng Hới tuyên buộc gia đình bà C thực hiện dứt điểm việc thu gom nước mái nhà xưởng, không được để nước mái chảy xuống phần đất của gia đình ông bà gây ảnh hưởng hư hỏng tường nhà và ảnh hưởng vệ sinh môi trường, ngoài ra ông bà không yêu cầu gì thêm.

*\* Tại bản tự khai, trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, bị đơn bà Lê Thị C, ông Mai Đức H trình bày:*

Gia đình ông, bà là một trong những gia đình đến ở khu vực đất đường F325 đầu tiên, từ khi đến ở cho đến nay, gia đình bà vẫn giữ nguyên hiện trạng thửa đất của gia đình. Đến năm 2016, khi gia đình ông, bà tiến hành xây xưởng sản xuất khăn lạnh thì có xảy ra mâu thuẫn với gia đình của ông V, bà D. Tại rất nhiều buổi hòa giải của UBND xã LN và Tòa án trước đây, gia đình bà C đã về tiến hành thuê thợ làm lại ống thoát nước đúng kỹ thuật. Nay bà D lại tiếp tục khởi kiện yêu cầu gia đình ông bà làm lại ống thoát nước, ông bà đã đề nghị Tòa án tiến hành thẩm định trực tiếp để xác định ai đúng ai sai để đưa ra phương án giải quyết dứt điểm. Sau khi có kết quả đo đạc của cơ quan chuyên môn, mặc dù phần ranh giới của diện tích đất 02 hộ gia đình không xây dựng lấn chiếm nhau nhưng về kỹ thuật thì ống thoát nước của nhà ông bà có ảnh hưởng qua nhà ông V, bà D khi có trời mưa. Gia đình ông bà đã tiến hành khắc phục nhưng ông V, bà D không hợp tác để tạo điều kiện cho nhau

cùng tiến hành khắc phục, hai bên gia đình không thể hòa giải, không thể ngồi lại nói chuyện để thỏa thuận để giải quyết sự việc trên. Nay ông H, bà C đề nghị Tòa án tiến hành xét xử, giải quyết theo đúng quy định của pháp luật.

*\* Tại phiên tòa:*

Nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện của mình, đề nghị Tòa án buộc gia đình bà Lê Thị C phải thực hiện dứt điểm việc thu gom nước mái nhà xưởng, không được để nước mái chảy xuống phần đất của gia đình bà D gây ảnh hưởng hư hỏng tường nhà và ảnh hưởng vệ sinh môi trường.

Bị đơn vẫn giữ nguyên quan điểm, ý kiến của mình và đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới phát biểu quan điểm:

*\* Việc tuân theo pháp luật trong thời gian chuẩn bị xét xử:* Đây là vụ án tranh chấp quyền đối với bất động sản liên kề về nghĩa vụ của chủ sở hữu trong việc thoát nước mưa, bị đơn có địa chỉ thường trú tại xã LN, thành phố H nên Tòa án thành phố Đồng Hới thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định pháp luật.

Quá trình thụ lý vụ án, Thẩm phán đã yêu cầu đương sự cung cấp chứng cứ tài liệu liên quan đến vụ án, yêu cầu đương sự viết bản tự khai, triệu tập và mở phiên họp việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ, Lập biên bản hòa giải không thành theo đúng quy định, đã tiến hành thẩm định đất tạo nền tảng để giải quyết vụ án đúng thời hạn và quy định pháp luật.

*\* Việc tuân theo pháp luật của HĐXX và Thư ký phiên tòa:* Tại phiên tòa hôm nay, HĐXX và thư ký phiên tòa đã thực hiện đầy đủ các thủ tục theo quy định của pháp luật từ thủ tục bắt đầu phiên tòa đến phần xét hỏi, tranh luận theo quy định của Bộ luật TTDS.

*\* Đối với việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng:* Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

*\* Về nội dung vụ án:* Theo đơn khởi kiện và các chứng cứ chứng minh trong hồ sơ vụ án thể hiện diện tích đất của hộ bà Trần Thị D và bà Lê Thị C không có sự lấn chiếm nhau. Quá trình giải quyết vụ án đã xác định hệ thống máng thoát nước mưa của ông H, bà C có ảnh hưởng đến gia đình ông V, bà D. Do đó, căn cứ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đề nghị Tòa án áp dụng các Điều 250, 252 BLDS 2015 xử: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, buộc bị đơn khắc phục lỗi trong xây dựng hệ thống thoát nước mưa. Đối với chi phí thẩm định tại phiên tòa nguyên đơn không yêu cầu bị đơn chịu nên không xem xét.

Về án phí: Buộc bị đơn phải chịu án phí dân sự theo quy định của pháp luật, trả lại tiền tạm ứng án phí cho nguyên đơn. Tuy nhiên, do bị đơn thuộc trường hợp được miễn nên bị đơn không phải chịu.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền giải quyết và mối quan hệ pháp luật: Bị đơn ông Mai Đức H, bà Lê Thị C có địa chỉ tại: đường F325, thôn 7, xã LN, thành phố H, tỉnh Quảng Bình. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a, khoản 1 Điều 39 của Bộ Luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

Theo yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, đây là vụ án “Tranh chấp quyền đối với bất động sản liên kết về nghĩa vụ của chủ sở hữu trong việc thoát nước mưa”, tranh chấp phát sinh giữa cá nhân và cá nhân, đây là tranh chấp được quy định tại Khoản 2 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2] Về thủ tục tố tụng: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình đã tiến hành lấy lời khai, mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải và tiến hành tổng đạt các thủ tục tố tụng cho các bên đương sự theo đúng quy định của pháp luật. Quá trình giải quyết vụ án, các bên đương sự thống nhất thừa nhận có phát sinh tranh chấp về việc xây dựng ống thoát nước mưa và đã được hòa giải ở cơ sở nhiều lần nhưng không có kết quả. Sau khi làm đơn khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết, các bên hòa giải rút đơn để tự khắc phục nhưng quá trình sau đó không thể thống nhất để giải quyết dứt điểm mâu thuẫn. Do đó, bà D tiếp tục khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết. Quá trình hòa giải tại Tòa án, các bên đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết, bà D làm đơn đề nghị tiến hành xem xét thẩm định. Sau khi có kết quả thẩm định vào ngày 30/12/2019, do không đồng ý với kết quả mà Hội đồng thẩm định, nên ngày 14/01/2020, bà C làm đơn yêu cầu mời Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố H tiến hành thẩm định, đo đạc 02 thửa đất đang có tranh chấp của gia đình bà C và gia đình bà D. Do cần đợi kết quả xem xét đo đạc, thẩm định của cơ quan chuyên môn trong khi thời hạn giải quyết vụ án đã hết nên Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới đã ra Quyết định tạm đình chỉ giải quyết vụ án số 04/2020/QĐST-DS ngày 21/01/2020. Sau khi tiến hành thẩm định, đo đạc đối với 02 thửa đất nói trên, ngày 19/5/2020, Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới ra Quyết định tiếp tục giải quyết vụ án số 06b/2020/QĐST-DS, tổng đạt và triệu tập các bên đương sự đến Tòa án để công bố kết quả đo đạc, thẩm định đồng thời tiến hành phiên hòa giải để các bên đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án. Tuy nhiên, các phiên hòa giải đều không thành công, bên đương sự không thống nhất được về việc giải quyết vụ án. Ngày 18/9/2020, Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới đã ban hành Quyết định gia hạn thời hạn chuẩn bị xét xử số 44a/2020/QĐST-DS để gia hạn thời gian chuẩn bị xét xử vụ án. Ngày 28/10/2020, Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới đã đưa vụ án ra xét xử theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 119/2020/QĐXXST-DS ngày 12/10/2020. Tuy nhiên, tại phiên tòa ngày 28/10/2020, bị đơn là bà Lê Thị C

và ông Mai Đức H vắng mặt lần thứ nhất không có lý do. Do đó, Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới đã ra Quyết định hoãn phiên tòa số 79/2020/QĐST-DS ngày 28/10/2020 và ấn định thời gian mở lại phiên tòa để xét xử vụ án vào ngày 26/11/2020 đồng thời tiến hành tổng đạt các văn bản tố tụng cho các bên đương sự theo đúng quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về tranh chấp công trình thoát nước mưa: Qua trình bày của các bên đương sự cùng các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án thấy rằng: Gia đình ông Nguyễn Viết V và bà Trần Thị D được UBND thành phố H cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AD 919433 ngày 03/10/2007 đối với thửa đất số 18, tờ bản đồ số 54 tại Thôn 7, xã LN, thành phố H, tỉnh Quảng Bình. Gia đình ông Mai Đức H và bà Lê Thị C được UBND thành phố H cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AD 919055 ngày 04/6/2007 đối với thửa đất số 17, tờ bản đồ số 54 tại Thôn 7, xã LN, thành phố H, tỉnh Quảng Bình. Quá trình sử dụng 02 thửa đất nói trên của 02 gia đình ổn định cho đến năm 2016, khi gia đình ông H, bà C tiến hành xây dựng xưởng sản xuất thì bắt đầu xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do khi xây dựng xưởng sản xuất, ông H, bà C xây dựng xưởng cấp 4, mái trước đổ ra trước đường F325, mái sau đổ sang nhà ông V, bà D, nên ông bà đã làm đơn kiến nghị chính quyền địa phương giải quyết. Sau đó, tranh chấp giữa 02 gia đình đã được UBND xã LN tổ chức đo đạc, hòa giải và đưa ra kết luận nhiều lần tại Thông báo số 37/TN-UBND ngày 01/8/2016, Thông báo số 44/TB-UBND ngày 18/8/2016 và Thông báo Kết luận hội nghị giải quyết đơn kiến nghị của bà Duyên số 67/TB-UBND ngày 22/6/2020 của UBND xã LN nêu rõ: *“...Yêu cầu bà C tìm cách xử lý nước giọt của gia đình mình, không để chảy qua phần đất của bà D. Thời gian hoàn thành trước ngày 15/7/2017”*. Tuy nhiên, hết thời hạn nêu trên gia đình ông H, bà C vẫn không thực hiện việc xử lý ống thoát nước. Do đó, UBND xã LN nhiều lần thông báo cho ông H, bà C về việc xử lý ống nước và phần mái nước chảy sang phần đất của ông V, bà D, đồng thời bà D tiếp tục kiến nghị lên UBND TP H yêu cầu giải quyết. Tại Công văn số 2507/UBND-QLĐT ngày 05/10/2017 của UBND Thành phố H đã giao cho UBND xã LN hướng dẫn, đôn đốc buộc gia đình ông H, bà C phải có biện pháp thu gom nước mái không để chảy xuống phần đất của gia đình ông V, bà D. Thời hạn khắc phục trước ngày 12/10/2017.

Phúc đáp lại nội dung Công văn trên, sau khi tiến hành kiểm tra thực tế, ngày 30/22/2017, UBND xã LN đã có Công văn số 93/UBND trả lời về việc giải quyết các phản ánh, kiến nghị với kết quả: *“Gia đình bà C đã xử lý bịt tôn sát vách không cho nước đổ qua nhà bà D và cắt đường ống dẫn nước đưa vào phía trong nhà ông H, bà C. Như vậy, gia đình ông H, bà C đã khắc phục xong việc nước chảy từ nhà ông H, bà C sang nhà bà D”*. Tuy nhiên, nhận thấy việc khắc phục nêu trên không triệt để, vấn đề nước chảy vẫn tồn tại, bà D tiếp tục làm đơn kiến nghị và được UBND xã LN hướng dẫn đến Tòa án làm thủ tục khởi kiện tranh chấp. Sau khi Tòa án thụ lý vụ án theo đơn khởi kiện của bà D đã tiến hành đo đạc, thẩm định xác định

tranh chấp và tiến hành hòa giải. Quá trình giải quyết vụ án, hai bên thống nhất được vấn đề tranh chấp và việc giải quyết tranh chấp nên bà D làm đơn rút đơn khởi kiện, hai bên tự thống nhất giải quyết. Quá trình sau khi rút đơn khởi kiện, ông H, bà C có tiến hành xử lý nhưng theo ý kiến của ông V, bà D đó chỉ là cách làm đối phó, không có thiện chí khắc phục tranh chấp, khi mưa vẫn ảnh hưởng làm thấm tường nhà ông bà. Do đó, ông V, bà D tiếp tục khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông H, bà C khắc phục không để nước mưa khi có trời mưa chảy xuống gây thấm ảnh hưởng đến tường nhà ông bà.

[2.3]. Xét nội dung tranh chấp giữa gia đình ông V, bà D và ông H, bà C về nghĩa vụ của chủ sở hữu trong việc thoát nước mưa: Mặc dù đã được chính quyền cấp cơ sở giải quyết nhiều lần đều cùng đưa ra kết luận việc xây dựng ống thoát nước mưa của gia đình ông H, bà C có ảnh hưởng đến cuộc sống của gia đình bà D là thực tế. Qua nhiều lần hòa giải đưa ra kết luận, gia đình bà C đã có hành động chỉnh sửa, khắc phục đối với công trình thoát nước của gia đình thể hiện được ý chí chấp thuận, thừa nhận có việc xây dựng công trình thoát nước không hợp lý dẫn đến tranh chấp nêu trên. Tuy nhiên, vấn đề tồn tại là việc ứng xử của hai bên gia đình khiến tranh chấp không thể giải quyết triệt để ở cấp cơ sở.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới đã tiến hành xem xét, thẩm định đối với việc lắp đặt đường ống dẫn nước mưa của gia đình ông Mai Đức H, bà Lê Thị C và đo đạc diện tích xây dựng nhà của hai gia đình tại 02 thửa đất đã được cấp giấy chứng nhận QSDĐ. Hai bên đương sự thống nhất sau khi có kết quả đo đạc, thẩm định của cơ quan chuyên môn thì lấy đó làm căn cứ để giải quyết tranh chấp. Tuy nhiên, sau khi có kết quả thẩm định ngày 30/12/2019 để khắc phục việc thoát nước mưa của nhà xưởng ông H, bà C thì giữa phần mái thoát nước của gia đình nhà bà C và nhà bà D nên xử lý bằng máng chung để dứt điểm nước chảy xuống nhà do hệ thống ống thoát nước mưa trên mái nhà xưởng của ông H, bà C chưa đạt yêu cầu. Không nhất trí với kết quả thẩm định, ngày 14/01/2020 bà Lê Thị C đề nghị Chi nhánh văn phòng đăng ký quản lý đất đai thành phố H và UBND xã LN tiến hành kiểm tra, xác định lại ranh giới, mốc giới về diện tích đất và diện tích xây dựng nhà của hai gia đình. Kết quả thẩm định, đo đạc diện tích, ranh giới và mốc giới về diện tích xây dựng nhà trên hai thửa đất bằng sơ đồ đã thể hiện: Diện tích đất, diện tích xây dựng của hai gia đình không có sự lấn chiếm nhau, nhưng về kỹ thuật thì hệ thống ống thoát nước mưa trên mái nhà xưởng của ông H, bà C có ảnh hưởng qua nhà bà D khi trời mưa và trên thực tế nước mưa vẫn chảy từ ống thoát nước đó qua đất gia đình bà D gây ảnh hưởng nhất định đến tường nhà ông V, bà D. Cũng phù hợp với các kết luận tại các buổi hòa giải của UBND xã LN. Do đó, có đủ căn cứ để xác định diện tích xây dựng của gia đình bà Trần Thị D và bà Lê Thị C không có sự lấn chiếm nhau. Quá trình giải quyết vụ án hai bên đương sự đều thống nhất ống thoát nước mưa của nhà xưởng ông H, bà C dài 15m. Sau khi tiến hành đo đạc, thẩm định xác định hệ thống ống thoát nước mưa trên mái nhà xưởng của ông Mai Đức H, bà Lê Thị C dài 15m có ảnh hưởng đến gia đình bà Trần Thị D.

Theo quy định tại Điều 250 về nghĩa vụ của chủ sở hữu trong việc thoát nước mưa: “Chủ sở hữu nhà, phải lắp đường dẫn nước sao cho nước mưa từ mái nhà mình không được chảy xuống bất động sản của chủ sở hữu bất động sản liền kề”. HĐXX thấy có căn cứ để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và buộc bị đơn phải chấm dứt không được để nước mưa trên mái nhà xưởng chảy xuống phần đất của gia đình nguyên đơn, bị đơn phải lắp đặt đường ống thoát nước mưa trên mái nhà xưởng có chiều dài 15 m đảm bảo việc thoát nước mưa không làm ảnh hưởng đến vách tường nhà của nguyên đơn.

[3] Về chi phí tố tụng: Bà Trần Thị D, ông Nguyễn Viết V đã đóng chi phí thẩm định và thỏa thuận tự nguyện chịu số tiền 2.000.000 đồng. Nên HĐXX không xem xét.

[4] Về án phí: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

- Bị đơn ông Mai Đức H và bà Lê Thị C là người cao tuổi (ông, bà đã có đơn xin miễn án phí). HĐXX chấp nhận miễn án phí cho ông H, bà C.

- Do yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị D được chấp nhận nên không phải chịu án phí. Hoàn trả lại cho bà Trần Thị D số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2017/0005452 ngày 24/7/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a, khoản 1 Điều 39 và Điều 157 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Áp dụng Điều 250, 252 Bộ Luật dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án

### **Xử:**

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Viết V và bà Trần Thị D đối với ông Mai Đức H và bà Lê Thị C.

Buộc ông Mai Đức H, bà Lê Thị C phải chấm dứt không được để nước mưa trên mái nhà xưởng chảy xuống phần đất của ông Nguyễn Viết V, và Trần Thị D; ông Mai Đức H, bà Lê Thị C phải lắp đặt đường ống thoát nước mưa trên mái nhà

xưởng có chiều dài 15 m đảm bảo việc thoát nước mưa không làm ảnh hưởng đến vách tường nhà của ông Nguyễn Viết V và bà Trần Thị D.

2. Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Không xem xét.

3. Án phí:

3.1. Bị đơn ông Mai Đức H và bà Lê Thị C là người cao tuổi nên được miễn án phí.

3.2. Ông Nguyễn Viết V và bà Trần Thị D không phải chịu án phí. Hoàn trả lại cho ông Nguyễn Viết V và bà Trần Thị D số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2017/0005452 ngày 24/7/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Báo cho nguyên đơn, bị đơn có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (26/11/2020).

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND TP Đồng Hới;
- Chi cục THADS TP Đồng Hới;
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

**Nguyễn Thị Tuyết Minh**



**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
*(Các hội thẩm nhân dân)*

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phan Thị Lan Hương    Mai Thị Nhàn**

**Nguyễn Thị Tuyết Minh**

